ÔN TẬP CUỐI KÌ I – HÓA 12

Nối tên ở cột A với CTCT ở cột B

A		B
Metyl axetat		$(CH_2 - CH_2)_n$
Vinyl fomat		$(C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5$
Benzyl axetat		$HCOOCH = CH_2$
Tristearin		CH_3COOCH_3
Glucozo		$(CH_3)_3N$
Trimetyl amin		$C_6H_{12}O_6$
Poli etilen		$CH_3COOCH_2C_6H_5$
Tinh bột		$CH_3COOC_6H_5$
Phenyl axetat		$(C_6H_{10}O_5)_n$

1. CTPT dạng tổng quát của este no, đơn chức, mạch hở……(n ≥ ……..)

2. CTCT của este chế tạo thủy tinh hữu cơ……Tên gọi……

3. Isoamyl axetat có mùi……; benzyl axetat có mùi:……

4. Phản ứng thủy phân este trong môi trường axit là ……

5. Phản ứng thủy phân este trong môi trường kiềm còn gọi là phản ứng……..

6. Chất béo là trieste của ……..……và ……..…....

7. Để chuyển chất béo lỏng thành chất béo rắn ta dùng phản ứng ..……

8. Ở điều kiện thường, chất béo không no (triolein, trilinolein…) ở trạng thái……..; chất béo no (tripanmitin, tristearin…) ở trạng thái …….

Cacbohidrat chia làm 3 nhóm chính:

9. Monosaccarit gồm các chất …….....……..... đều có CTPT là …….....

10. Đissaccarit gồm các chất…….....……..... đều có CTPT là …….....

11. Polisaccarit gồm các chất …….....…… đều có CTPT là …….....

12. Những cacbohiđrat bị thủy phân gồm …….....

13. Những cacbohidrat có phản ứng tráng bạc gồm …….....

14. Mối quan hệ giữa O_2 và CO_2 khi đốt cháy cacbohiđrat: n_{CO2} n_{O2}

15. Phân biệt glucozơ và fructozơ bằng ……..……

16. CTPT dạng tổng quát của Amin no, đơn, hở……..……..

LIVEWORKSHEETS

17. Gọi tên 4 amin ở thể khí điều kiện thường:

CH_3NH_2: ……..…..; $C_2H_5NH_2$ ……; CH_3NHCH_3……; $(CH_3)_3N$……

18. Ở đk thường amino axit là chất……..; tính tan trong nước:…….. Trong dung dịch tồn tại ở dạng……

19. Tính chất hóa học đặc trưng của amino axit là ……

20. Peptit có 2 gốc α – a.a được gọi là ……; Peptit có 3 gốc α – a.a được gọi là ……

21. Loại peptit không có phản ứng màu tím với $Cu(OH)_2$……..

22. Lysin làm quỳ tím hóa ……; axit glutamic làm quỳ tím hóa ……..

Cho các polime: (1) polietilen, (2) poli(vinyl clorua), (3) tơ visco, (4) nilon – 7, (5) poli(etylen – terephtalat), (6) tơ olon, (7) bông, (8) poli(phenol – fomanđehit). (Điền số thích hợp trả lời câu 23, 24)

23. Polime thiên nhiên ……; nhân tạo ……; tổng hợp ……

24. Polime trùng hợp: ……; polime trùng ngưng: ……

25. Điều kiện monome tham gia trùng hợp: ……..…….. hoặc ……

26. Điền kiện monome tham gia trùng ngưng: ……

Cho các chất: (1) ancol etylic, (2) axit fomic, (3) vinyl axetat, (4) triolein, (5) glucozơ, (6) sobitol, (7) saccarozơ, (8) anilin, (9) Gly – Ala, (10) anbumin. (Điền số thích hợp trả lời câu 27, 28)

27. Chất làm mất màu dung dịch brom là: ……

28. Chất tham gia phản ứng thủy phân là: ……

29. Tính chất vật lí chung của kim loại gồm: ……

30. Kim loại dẻo nhất là……; kim loại dẫn điện, dẫn nhiệt tốt nhất là……..……; kim loại cứng nhất là……; kim loại mềm nhất là ……..; kim loại có nhiệt độ nóng chảy cao nhất là ……; kim loại thể lỏng ở điều kiện thường là…….; kim loại nặng nhất là……., nhẹ nhất là…….

31. Tính chất vật lí chung của kim loại đều do ……..…… gây nên.

32. Tính chất hóa học của kim loại là …… (tính oxi hóa hay tính khử).

Cho các kim loại: K, Mg, Ba, Fe, Cu, Ag, Al.

33. Sắp xếp các kim loại theo chiều giảm dần tính khử: ……..……

34. Kim loại tan trong nước ở điều kiện thường gồm: ……

35. Kim loại tác dụng với dung dịch HCl gồm: ……..……

36. Kim loại không tác dụng với H_2SO_4 đặc nguội gồm: ……

Cho các ion: Na^+, Mg^{2+}, Fe^{3+}, Fe^{2+}, Ni^{2+}, Cu^{2+}, Ag^+.

37. Sắp xếp các ion trên theo chiều tính oxi hóa tăng dần: ……

38. Dãy các ion đều tác dụng được với Fe là ……

39. Dãy các ion đều tác dụng được với Cu là ……

40. Cho Mg và Fe tác dụng với hỗn hợp gồm $Cu(NO_3)_2$ và $AgNO_3$; sau phản ứng thu được 3 kim loại gồm: …… và 2 muối gồm:……..……..

LIVEWORKSHEETS